

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v “Tuyên bố một người bị mất năng lực hành vi dân sự”

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Trần Thị Như Quỳnh.

Thư ký phiên họp: Ông Hoàng Đức Trọng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên họp: Ông Phạm Công Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 05/9/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 70/2024/TLST - DS ngày 07/6/2024 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người bị mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 09/2024/QĐST - DS ngày 21/8/2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Trần Thị N, sinh năm 1963; nơi cư trú: thôn C, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt (có đơn xin vắng mặt tại phiên họp).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Nguyễn Thị Thu T, sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn C, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* *Tại đơn yêu cầu ngày 03/6/2024 và bản tự khai bà Trần Thị N trình bày:*

Bà và ông Nguyễn Văn Đ sinh được bốn người con. Trong đó, con gái bà là chị Nguyễn Thị Thu T (sinh năm 1990) từ lúc sinh ra đã bị bệnh tâm thần từ nhỏ, không biết gì và không được như người bình thường. Ngoài ra chị T còn được nhận trợ cấp hàng tháng về khuyết tật của địa phương. Đến nay, mặc dù đã 34 tuổi nhưng chị T vẫn không biết gì. Mọi sinh hoạt hàng ngày của chị T đều do bà và người thân trong gia đình chăm sóc, giúp đỡ.

Vì những lý do trên, bà N yêu cầu Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều tuyên bố chị Nguyễn Thị Thu T là người bị mất năng lực hành vi dân sự.

* *Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều phát biểu quan điểm giải quyết việc dân sự như sau:*

- Về việc chấp hành pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Thư ký phiên họp và người tham gia tố tụng: kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm

phán ra quyết định giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký phiên họp và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng quy định từ Điều 367 đến Điều 369 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết việc dân sự: căn cứ Điều 22 Bộ luật Dân sự; Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Tòa án chấp nhận đơn yêu cầu của bà **Trần Thị N**, tuyên bố chị **Nguyễn Thị Thu T** là người mất năng lực hành vi dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều nhận định:

[1] Về tố tụng: người bị yêu cầu (chị **Nguyễn Thị Thu T**) có địa chỉ cư trú tại **thôn C, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh**, nên yêu cầu của bà **Trần Thị N** thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35 và điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bà **Trần Thị N** có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành phiên họp theo khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung yêu cầu của đương sự:

2.1. Bà **Trần Thị N** và ông **Nguyễn Văn Đ** sinh được bốn người con, trong đó người con thứ nhất của bà **N** và ông **Đ** là chị **Nguyễn Thị Thu T**, sinh năm 1990 từ lúc sinh ra đã bị tâm thần, mọi sinh hoạt cá nhân đều phải có người giúp đỡ. Đến nay đã 34 tuổi nhưng chị **T** vẫn không giao tiếp được.

Tình trạng của chị **Nguyễn Thị Thu T** không có khả năng sống độc lập, hoàn toàn phụ thuộc vào sự nuôi dưỡng và chăm sóc của người thân trong gia đình.

2.2. Anh **Nguyễn Thành Đ1** (em trai của chị **T**) có đơn trình bày về tình trạng sức khỏe của tâm thần của chị **T** như sau: bố mẹ anh sinh được bốn người con trong đó người con thứ nhất là chị **Nguyễn Thị Thu T** từ nhỏ sinh ra đã bị tâm thần, không được như bình thường. Đến nay mặc dù đã 34 tuổi nhưng chị **T** vẫn không giao tiếp được. Mọi sinh hoạt hằng ngày của chị **T** đều do mẹ và các anh chị em trong gia đình thay nhau lo lắng, chăm sóc.

2.3. Để có căn cứ giải quyết việc dân sự, ngày 28/6/2024, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã ra Quyết định số 09/2024/QĐ –TCGD trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với chị **Nguyễn Thị Thu T**.

Tại bản Kết luận giám định sức khỏe tâm thần số 240/KLGĐ ngày 13/8/2024 của **V** kết luận: “*Tại thời điểm giám định đối tượng **Nguyễn Thị Thu T** bị bệnh chậm phát triển tâm thần nặng. Theo phân loại bệnh quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số F72.*

Đối tượng mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi”.

[3] Căn cứ vào các chứng cứ nêu trên, có đủ cơ sở xác định: Chị **Nguyễn Thị Thu T** là người bị bệnh chậm phát triển tâm thần nặng dẫn đến mất khả năng nhận

thức và điều khiển hành vi. Vì vậy, cần căn cứ Điều 22 Bộ luật Dân sự để chấp nhận đơn yêu cầu của bà **Trần Thị N.**

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà **Trần Thị N** là người cao tuổi nên được miễn lệ phí theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ:

- Điều 22 Bộ luật Dân sự;
- Khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 367; Điều 370; Điều 371, Điều 372, Điều 376 và Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Điểm đ khoản 1 và khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận đơn yêu cầu của bà **Trần Thị N.**

Tuyên bố chị **Nguyễn Thị Thu T** là người mất năng lực hành vi dân sự.

2. Về lệ phí:

Bà **Trần Thị N** được miễn nộp tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được thông báo, niêm yết theo quy định; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày ra Quyết định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện KSND TX. Đông Triều;
- Chi cục THADS TX. Đông Triều;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Đức;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP
(đã ký)

Trần Thị Như Quỳnh